

Số: 13/BC-MNTT

Trực Thắng, ngày 07 tháng 09 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, tổng hợp việc thực hiện công khai trong cơ sở giáo dục¹ năm học 2021-2022, đầu năm học 2022-2023

Thực hiện Công văn số: 86/PGDĐT của phòng giáo dục và đào tạo huyện Trực Ninh V/v tăng cường công tác công khai trong các cơ sở giáo dục; tổng hợp việc thực hiện công khai trong cơ sở giáo dục năm học 2021-2022, đầu năm học 2022-2023, trường mầm non Trực Thắng báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, TỔNG HỢP

1. Việc cập nhật, phổ biến, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT về việc thực hiện công khai tại cơ sở giáo dục

* Các văn bản đã cập nhật:

- Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính;

- Công văn số 86/PGDĐT của phòng giáo dục và đào tạo huyện Trực Ninh V/v tăng cường công tác công khai trong các cơ sở giáo dục;

- Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ ;

- Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ GD-ĐT ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

¹ Theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản liên quan khác.

- Hướng dẫn số 818/HDLN-SGDĐT-BHXH ngày 04 tháng 7 năm 2016 hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên từ năm học 2016-2017;

- Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định;

- Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc bãi bỏ một số điều của Quy định về DTHT trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 14/9/2018;

- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý;

- Hướng dẫn số 1396/SGDĐT-KHTC ngày 05 tháng 09 năm 2022 về việc thực hiện quản lý thu, chi các khoản dịch vụ, hỗ trợ giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2022-2023;

* Việc phổ biến, quán triệt; Hình thức phổ biến, quán triệt:

- Văn bản niêm yết công khai tại nhà trường;

- Phổ biến công khai tới giáo viên, cha mẹ học sinh nhân dân trong kỳ họp PHHS cuối năm học, buổi tổng kết năm học và đầu năm học mới;

- Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường;

- Thời điểm: Cập nhật thường xuyên khi có văn bản mới hoặc có nội dung thay đổi;

2. Việc thực hiện công khai tại đơn vị

2.1. Kết quả thực hiện những nội dung đã thực hiện trong năm học 2021-2022, đầu năm học 2022-2023.

- Việc công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

+ Chất lượng giáo dục trẻ dự kiến đạt được; Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện; Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non. (Biểu số 1):

<http://mntructhang.namdinh.edu.vn/thu-vien-tai-lieu/cac-van-ban-chi-dao/van-ban-cong-khai-cua-truong/cam-ket-chat-luong-giao-duc-truong-mam-non-tructhang.html>

+ Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục thực tế: Số trẻ/nhóm, lớp; số trẻ học 2 buổi/ngày; số trẻ ăn bán trú; số trẻ được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; Chương trình giáo dục; (Biểu số 2)

<http://mntructhang.namdinh.edu.vn/thu-vien-tai-lieu/cac-van-ban-chi-dao/van-ban-cong-khai-cua-truong/cong-khai-ve-chat-luong-giao-duc-nam-hoc-2021-2022-truong-mam-non-tructhang.html>

+ Kiểm định cơ sở giáo dục: Công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ II. (Báo cáo tự đánh giá; kết quả công nhận)

- Công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục thực tế:

+ Cơ sở vật chất: Diện tích đất, sân chơi, số lượng, phòng học, phòng chức năng, đồ chơi ngoài trời... (Biểu số 3)

<http://mntructhang.namdinh.edu.vn/thu-vien-tai-lieu/cac-van-ban-chi-dao/van-ban-cong-khai-cua-truong/cong-khai-ve-doi-ngu-nam-hoc-2021-2022-truong-mam-non-truc-thang.html>

+ Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý, và nhân viên theo hạng chức danh nghề nghiệp và trình độ đào. Công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ. (Biểu số 4)

<http://mntructhang.namdinh.edu.vn/thu-vien-tai-lieu/cac-van-ban-chi-dao/van-ban-cong-khai-cua-truong/cong-khai-ve-doi-ngu-nam-hoc-2021-2022-truong-mam-non-truc-thang.html>

- Việc công khai thu, chi tài chính;

+ Công khai mức thu; các khoản đóng góp hỗ trợ cho hoạt động giáo dục; Kế hoạch, dự toán, danh sách, kế hoạch sử dụng nguồn vận động tài trợ;

<http://mntructhang.namdinh.edu.vn/thu-vien-tai-lieu/cac-van-ban-chi-dao/van-ban-cong-khai-cua-truong/cam-ket-ve-cac-khoan-thu-chi-nam-hoc-2021-2022-truong-mam-non-truc-thang.html>

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách;

+ Về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội. Rà soát chính xác và thực hiện đầy đủ theo đúng quy định.

Nhà trường thông báo các văn bản thực hiện chính sách đối với trẻ trên bản tin của nhà trường, yêu cầu hàng năm các đối tượng chính sách nộp hồ sơ xét duyệt và niêm yết công khai kết quả xét duyệt đến tất cả các bậc phụ huynh, CBGV trong nhà trường để thực hiện.

2.2. Hình thức và thời điểm công khai (theo điều 8 của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).

* Những hình thức thực hiện việc công khai nói chung

- Phổ biến tại cuộc họp toàn thể CBGV, NV; Ban đại diện cha mẹ học sinh; cuộc họp cha mẹ học sinh toàn trường

- Niêm yết công khai tại trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh dễ theo dõi và giám sát(Thời gian thực hiện niêm yết 30 ngày liên tục).

- Công khai và cập nhật đầu năm học vào tháng 9 hàng năm.
- Công khai kết quả thực hiện cuối năm vào tháng 5 hàng năm

(Có biểu mẫu và biên bản kèm theo)

2.3. Việc báo cáo công tác công khai của cơ sở giáo dục về Sở GDĐT theo quy định tại công văn số 1148/SGDĐT ngày 06/8/2021; Công văn số: 86/PGDĐT của phòng GD-ĐT V/v tăng cường công tác công khai trong các cơ sở giáo dục, nộp báo cáo về Kế toán - Văn thư Phòng GD-ĐT:

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Nhà trường đã thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT đảm bảo đủ nội dung và thời điểm công khai.

- Nhà trường đã bám sát các văn bản để phổ biến quán triệt; thực hiện cam kết không thu các khoản ngoài quy định; việc thỏa thuận với cha mẹ học sinh về các khoản thỏa thuận được công khai các khoản thu, tên khoản thu, mức thu; quy trình thu; quy trình chi; có đủ hồ sơ sổ sách phục vụ quản lý...

2. Tồn tại, hạn chế;

- Năm học 2019-2020; 2020-2021 nhà trường chưa thực hiện công khai trên Trang TT điện tử của nhà trường.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với chính quyền địa phương

Hỗ trợ thêm về cơ sở vật chất, mở rộng thêm diện tích đất phía sau nhà đa năng thiết kế khu trải nghiệm cho trẻ để đáp ứng được với yêu cầu hiện tại.

2. Đối với Phòng GD-ĐT và Sở GDĐT

Hỗ trợ nhà trường sử dụng Website để thuận tiện trong việc công khai, phổ biến các văn bản và thuận lợi trong việc tương tác với giáo viên, phụ huynh và học sinh.

3. Đối với các cơ quan khác có liên quan

Không.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (Đề B/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Lụa